

Số: /KH-UBND

Đậu Liêu, ngày 17 tháng 8 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn phường Đậu Liêu**

Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND, ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh về việc triển khai hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh theo Quyết định 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân phường Đậu Liêu triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện một số nội dung sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

##### **1. Mục đích:**

Triển khai kịp thời một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Quyết định 23/2021/QĐ-TTg; góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch và đảm bảo đời sống cho người lao động và người sử dụng lao động.

##### **2. Yêu cầu:**

Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng; thực hiện công khai, minh bạch; không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:**

##### **1. Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người sử dụng lao động đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng áp dụng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (*trừ cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, người lao động trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được hưởng lương từ ngân sách nhà nước*) quy định tại Điều 1, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ: Giảm mức đóng bằng 0% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày 01/7/2021 đến hết ngày 30/6/2022.

##### **c) Trình tự thực hiện:**

- Việc đăng ký tham gia, lựa chọn phương thức đóng, sử dụng và quản lý Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Thời gian đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định tại Điều 2 Quyết định này được tính hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Bảo hiểm xã hội thị xã Hồng Lĩnh

## **2. Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người lao động và người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại Điều 2, Luật Bảo hiểm xã hội có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 5, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Thời gian tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: Không quá 6 tháng tính từ tháng người sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy trình thủ tục hành chính ban hành theo Quyết định số 777/QĐ-LĐTBXH ngày 09/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Quyết định 777/QĐ-LĐTBXH).

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Bảo hiểm xã hội thị xã Hồng Lĩnh.

## **3. Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người sử dụng lao động có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 9 của Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề tối đa 1.500.000 đồng/người lao động/tháng.

c) Thời gian hỗ trợ: Tối đa 06 tháng.

d) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy trình thủ tục hành chính ban hành theo Quyết định 777/QĐ-LĐTBXH.

đ) Cơ quan chủ trì thực hiện: (Theo Kế hoạch 267/KH-UBND, ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Về triển khai hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID -19 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh).

## **4. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tự thực ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 13, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ:

- Mức 1.855.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày).

- Mức 3.710.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng (30 ngày) trở lên.

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy trình thủ tục hành chính ban hành theo Quyết định 777/QĐ-LĐTBXH.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã Hồng Lĩnh chủ trì tiếp nhận hồ sơ phối hợp Bảo hiểm xã hội thị xã.

### **5. Hỗ trợ người lao động ngừng việc**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động bị ngừng việc có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 17, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người. Ngoài ra người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy trình thủ tục hành chính ban hành theo Quyết định 777/QĐ-LĐTBXH.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã Hồng Lĩnh nhận hồ sơ chủ trì phối hợp Bảo hiểm xã hội thị xã.

### **6. Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tự thực ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 21 của Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người. Ngoài ra người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy trình thủ tục hành chính ban hành theo Quyết định 777/QĐ-LĐTBXH.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh (Theo Kế hoạch 267/KH-UBND, ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh).

### **7. Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế :**

a) Đối tượng hỗ trợ: Trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em)

và người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống COVID-19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ: Thực hiện theo Điều 26, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg, cụ thể:

- Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người điều trị nhiễm COVID-19 (F0).

- Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người thực hiện cách ly y tế (F1).

- Đối với trẻ em trong thời gian điều trị do nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế: được hỗ trợ thêm một lần mức 1.000.000 đồng/trẻ em.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện:

- *Hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với các trường hợp F0 đang điều trị tại cơ sở y tế gồm:*

a) Danh sách F0 đủ điều kiện hưởng chính sách theo Mẫu số 8a tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Giấy ra viện điều trị do nhiễm COVID-19 của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

c) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, thẻ bảo hiểm y tế.

- *Hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với các trường hợp F1 đang thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly gồm:*

a) Danh sách F1 đủ điều kiện hưởng chính sách theo Mẫu số 8a tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc cách ly y tế.

c) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, thẻ bảo hiểm y tế.

- *Hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với F0 đã kết thúc điều trị tại cơ sở y tế trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành gồm:*

a) Giấy ra viện.

b) Biên nhận thu tiền ăn tại cơ sở y tế đã điều trị.

c) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, thẻ bảo hiểm y tế.

- *Hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với F1 đã kết thúc cách ly tại cơ sở cách ly trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành hoặc cách ly tại nhà gồm:*

a) Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về cách ly y tế tại cơ sở cách ly hoặc cách ly tại nhà.

b) Giấy hoàn thành việc cách ly.

c) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, thẻ bảo hiểm y tế.

d) Biên nhận thu tiền ăn tại cơ sở cách ly đối với người đã kết thúc cách ly tại cơ sở cách ly.

5. Trình tự, thủ tục:

a) Đối với trường hợp đang điều trị, cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly: Cơ sở y tế, cơ sở cách ly căn cứ vào hồ sơ quy định tại khoản 1, 2 Điều này lập danh sách (theo Mẫu số 08a, 8b tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) đối với các trường hợp F0, F1 đủ điều kiện hưởng chính sách gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

b) Đối với trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở hoặc cách ly tại nhà: Cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ em, các trường hợp F0, F1 gửi hồ sơ quy định tới Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú.

c) Cán bộ tiếp nhận hồ sơ: nộp trực tiếp cho Đ/c Phạm Thị Duyên - CC LĐT BXH.

d) Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2022.

## **8. Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật**

(Theo Kế hoạch 267/KH-UBND, ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Về triển khai hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh).

## **9. Hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch**

(Theo Kế hoạch 267/KH-UBND, ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Về triển khai hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh).

## **10. Hỗ trợ hộ kinh doanh :**

a) Đối tượng hỗ trợ: Hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 được quy định tại Điều 35, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ: 3.000.000 đồng/hộ kinh doanh.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo điều 37, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

d. Cơ quan chủ trì thực hiện: chi cục Thuế khu vực Can Lộc – Hồng Lĩnh chủ trì phối hợp UBND phường

e. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ: hộ kinh doanh nộp trực tiếp cho Đ/c Phạm Thị Duyên – công chức chính sách xã hội.

**11. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất**

a) Đối tượng hỗ trợ: Người sử dụng lao động được vay vốn trả lương ngừng việc và vay vốn trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất, kinh doanh khi có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 38, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức cho vay, thời hạn cho vay, thời hạn giải ngân được thực hiện theo Điều 39, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 40, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg và Quyết định 777/QĐ-LĐTBXH.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội thị xã.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí để thực hiện các nội dung chi trả tại kế hoạch này thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP bao gồm: ngân sách trung ương hỗ trợ 60% mức thực chi; 40% còn lại do ngân sách địa phương đảm bảo, được trích từ nguồn dự phòng địa phương các cấp (cấp tỉnh: 50% mức thực chi của ngân sách địa phương; cấp thị: 30% mức thực chi của ngân sách địa phương, cấp phường xã: 20% mức thực chi của ngân sách địa phương)

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công chức Lao động thương binh và xã hội**

Chủ trì phối hợp với Phòng Lao động thương binh xã hội thị xã, các ban ngành liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này.

Chủ trì hướng dẫn chủ sử dụng lao động, người lao động, hộ kinh doanh lập hồ sơ, tiếp nhận thẩm định hồ sơ nhóm đối tượng: trẻ em và người đang điều trị covid-19 cách ly y tế; hộ kinh doanh, lao động tự do (nếu có).

Theo dõi cập nhật thông tin triển khai, kết quả thực hiện, báo cáo Phòng lao động thương binh và xã hội, ủy ban nhân dân phường theo quy định.

#### **2. Công chức kế toán**

Phối hợp với công chức Lao động thương binh và xã hội và phân bổ kinh phí trên cơ sở đề xuất của công chức Lao động thương binh và xã hội. Chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cấp phường theo mức quy định tại mục 3 của kế hoạch này để kịp thời chi trả cho đối tượng khi được ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành và tổng hợp báo cáo phòng tài chính kinh phí đề nghị ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ.

#### **3. Trạm y tế**

Chủ trì phối hợp trung tâm y tế, các bệnh viện điều trị bệnh nhân covid-19 lập danh sách các đối tượng F0, F1 đang điều trị, cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly đủ điều kiện hưởng chính sách gửi công chức lao động thương binh và xã hội.

Cung cấp danh sách các trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại khu cách ly gửi ủy ban nhân dân phường (qua Đ/c Phạm Thị Duyên)

để làm căn cứ rà soát, đối chiếu, kiểm tra danh sách các trường hợp F0, F1 để xuất hỗ trợ.

#### **4. Công chức văn hóa xã hội**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi quyết định 23/2021/QĐ-TTg và kế hoạch này trên hệ thống truyền thanh và trang thông tin điện tử của phường.

#### **5. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc phường và các tổ chức đoàn thể, các tổ chức hội các cấp**

Tham gia tuyên truyền, phổ biến, phối hợp triển khai và tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện kế hoạch này.

Đề nghị công đoàn phường: quán triệt, tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch covid-19 để đoàn viên, người lao động thực hiện.

Ủy ban nhân dân phường Đậu Liêu yêu cầu các ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn nghiêm túc thực hiện kế hoạch này, định kỳ trước ngày 18 hàng tháng tổng hợp kết quả báo cáo ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng lao động thương binh và xã hội). Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về công chức lao động thương binh và xã hội để tổng hợp báo cáo ủy ban nhân dân phường và Phòng lao động thương binh và xã hội xem xét quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng LĐTBXH;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND phường;
- Ủy ban MTTQ phường;
- HĐ thẩm định hồ sơ thực hiện QĐ 23 phường;
- Các tổ dân phố; truyền thanh phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Kiều Khánh**